

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HS-ST

Ngày 28-8-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thanh – Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân;
2. Bà Nguyễn Hoa Lài- Nguyên Phó Trưởng phòng giáo dục huyện Châu Thành A.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang- Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Quốc P, sinh năm 1977, tại huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp Thị Tứ, thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; tên gọi khác: Tèo; nghề nghiệp: nhân viên điện lực tại Trạm biến áp huyện Châu Thành A; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Tứ sinh năm 1940 (còn sống) và bà Trần Thị Cuộc sinh năm 1947 (còn sống); anh chị em ruột: 04 người; bị cáo có vợ tên Nguyễn Mộng Chi, sinh năm 1979; con: bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo đang tại ngoại. (Bị cáo có mặt)

- Bị hại: Phạm Ngọc T, sinh năm 2010, đăng ký thường trú tại ấp Láng

Hàm A, thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại – ông Phạm Quang V và bà Phạm Kim Đ(cha, mẹ của bị hại), địa chỉ: ấp Láng Hàm A, thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Bà Phạm Kim Đủy quyền cho ông Phạm Quang V theo văn bản ủy quyền số 28 lập ngày 29/3/2023(vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trần Minh H, sinh năm 2000, địa chỉ: ấp Mỹ Quới, xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (có mặt);

2. Trần Quỳnh N, sinh năm 2000, địa chỉ: ấp Thị Tứ, thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt);

3. Trần Thị Mỹ N1, sinh năm 1978, địa chỉ: ấp Thị Tứ, thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Quốc P là chủ thể thành lập hộ kinh doanh, được Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành A cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, tên gọi: Hộ Kinh doanh hồ bơi – homestay Như Ý, địa điểm hoạt động tại Quốc lộ 61, ấp Thị Tứ, thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Ngành nghề kinh doanh: Nhà nghỉ (55103); Quán cà phê, giải khát (46332); Dịch vụ ăn – uống (5629); Hồ bơi (9311) (thể hiện tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 64D8007769) (**Bút lục số: 51**).

Mặc dù chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động; chưa đủ cơ sở vật chất và huấn luyện viên; nhân viên cứu hộ môn bơi, lặn theo quy định tại Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Thể dục, thể thao (Mục 2. Điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của doanh nghiệp) và Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL, của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ngày 19/01/2018, quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bơi, Lặn, nhưng vào ngày 22/02/2023, Phan Quốc P vẫn tiến hành khai trương và bán vé vào hồ bơi. Quá trình hoạt động, Phan thuê Trần Trung Hiếu (không có chứng chỉ là huấn luyện viên bơi lội hoặc nhân viên cứu hộ theo quy định) trông coi hồ bơi, thuê Trần Thị Bích Nhung bán vé, thuê Trần Quỳnh N làm nhiệm vụ cho thuê và bán áo phao (**Bút lục số: 32-38; 96-102; 140-143; 149-154**).

Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/02/2023, học sinh Phạm Ngọc T, cùng với Trần Thị Ngọc Thể, Trần Thị Kim Anh, Nguyễn Như Ý đến gặp Trần Thị Bích Nhung mua vé vào hồ bơi để bơi với giá 30.000 đồng/vé. Khi đến khu vực thay đồ thì gặp Trần Quỳnh N, nhưng cả nhóm không thuê hoặc mua áo phao. Lúc này, trong hồ có nhiều người đang bơi, Trần Trung Hiếu thì đứng ở khu vực hồ bơi để quan sát xung quanh. Cả nhóm của Thùy cùng đi đến khu vực hồ bơi thì Như Ý xuống hồ trước, kế tiếp đến Kim Anh và Ngọc Thùy còn Ngọc Thể vẫn còn trên hồ. Một lúc sau, Như Ý và Kim Anh bơi vào thành hồ hỏi Thể có thấy Thùy không, cả nhóm tìm xung quanh khu vực hồ bơi tìm Thùy nhưng không thấy. Một lúc sau, có người truy hô có người dưới đáy hồ nên Trần Trung Hiếu nhảy xuống và tìm được Thùy đưa lên bờ, lúc này Thùy đã bất tỉnh, Hiếu tiến hành sơ cứu ban đầu và đưa Thùy đến Bệnh viện Đa khoa số 10 cấp cứu nhưng Thùy đã tử vong trên đường đến Bệnh viện (*Bút lục số: 39-44; 103-108; 155-160*).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 46/23/TgT ngày 20/3/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Hậu Giang đã giám định và kết luận: nguyên nhân tử vong của Phạm Ngọc T do ngạt nước (*Bút lục số: 90-91*).

Cáo trạng số 40/CT-VKS-HCTA ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố bị cáo Phan Quốc P về tội "Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp hoặc quy tắc hành chính", quy định tại khoản 1, Điều 129 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Phan. Sau khi phân tích về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phân tích hành vi, tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Quốc P phạm tội "Vô ý gây làm chết người do vi phạm quy quy tắc hành chính", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 129, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Quốc P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Phan Quốc P đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình Phạm Ngọc T số tiền 229.000.000 đồng (trong đó chi phí mai táng, xây mộ, gắn camera tại mộ cháu Thùy là 125.000.000 đồng; chi phí bồi thường tổn thất tinh thần là 104.000.000 đồng). Ông Phạm Quang V – Cha của cháu Phạm Ngọc T đã nhận tiền xong, không yêu cầu bồi thường thêm (*bút lục số: 144-146*), đề nghị không đặt ra xem xét.

Vật chứng đã tạm giữ: 01 đầu thu dữ liệu nhãn hiệu AIHUA, màu đen có lưu trữ hình ảnh hoạt động tại hồ bơi vào thời điểm xảy ra sự việc, hình ảnh đã được chuyển qua đĩa để lưu trữ trong hồ sơ nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo đầu thu nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Trung Hiếu xác định do lúc đó hồ bơi đông, nghĩ các bé biết bơi nên cũng không để ý dẫn đến hậu quả xảy ra. Bà Nhung xác định khi hỏi các bé nhóm của Thùy có biết bơi không các bé đều trả lời có biết bơi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Việc khởi tố, điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Vụ án đủ điều kiện được đưa ra xét xử.

[1.2] Tại phiên tòa vắng mặt đại diện hợp pháp bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Quỳnh N. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến đường lối giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với đại diện của bị hại và Trần Quỳnh N.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phan Quốc P thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người liên quan và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phan Quốc P đứng tên hộ kinh doanh Nhà nghỉ; Quán cà phê giải khát; Dịch vụ ăn – uống; Hồ bơi là ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Tuy nhiên, khi chưa đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định tại Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Thể dục, thể thao (Mục 2. Điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của doanh nghiệp) và Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL, của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ngày 19/01/2018, quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn bơi,

lặn mà bị cáo đã tiến hành đưa hồ bơi vào hoạt động từ ngày 22/02/2023. Đến ngày, 27/02/2023, Phạm Ngọc T cùng nhóm bạn đến mua vé vào bơi, do không biết bơi nên Phạm Ngọc T bị đuối nước. Do hồ bơi Như Ý không đảm bảo đủ kiện hoạt động, không có nhân viên cứu hộ được đào tạo, giám sát hồ bơi dẫn đến cháu Thùy bị tử vong.

[2.2] Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 46/23/TgT ngày 20/3/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Hậu Giang đã giám định và kết luận: nguyên nhân tử vong của Phạm Ngọc T do ngạt nước (*Bút lục số: 90-91*).

[2.3] Về tội danh: Xét thấy, bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo đưa hồ bơi do mình đăng ký vào hoạt động khi chưa đủ điều kiện về cơ sở vật chất cũng như không có nhân viên cứu hộ được đào tạo theo yêu cầu là chưa đảm bảo an toàn trong quản lý, điều hành và hoạt động của hồ bơi; hành vi của bị cáo đã vi phạm nguyên tắc hành chính, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được Luật hình sự bảo vệ; lỗi của bị cáo trong trường hợp này là lỗi vô ý. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc hành chính”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 129 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2.4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo cũng đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây được xác định là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[2.5] Xét đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại (BL 147), Hội đồng xét xử nhận thấy không có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của người bị hại quy định tại Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên trường hợp này đã được xem là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.6] Tính chất, mức độ và hình phạt: Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Chỉ vì mục đích muốn kiếm lợi mà bị cáo đã đưa hồ bơi do mình đăng ký kinh doanh và quản lý vào hoạt động khi chưa đảm bảo các điều kiện và tiêu chuẩn cần thiết gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Do đó,

bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại cho bị cáo. Vì vậy, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo về địa phương quản lý giáo dục cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có điều kiện tự nguyện khắc phục sai phạm mà bị cáo đã thực hiện và cũng nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[2.7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường 229.000.000đồng cho gia đình bị hại, phía đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đầu thu dữ liệu nhãn hiệu AIHUA, màu đen có lưu trữ hình ảnh hoạt động tại hồ bơi vào thời điểm xảy ra sự việc, hình ảnh đã chuyển qua đĩa để lưu trữ hồ sơ, đầu thu không phải là phương tiện công cụ phạm tội nên trả lại cho bị cáo.(bút lục số: 45-47)

[2.9] Về án phí: Bị cáo Phan Quốc P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A về tội danh, hình phạt và điều khoản áp dụng là phù hợp pháp luật nên được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Quốc P phạm tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc hành chính”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng khoản 1 Điều 129, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Phan Quốc P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm.

2. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

3. Trong thời gian thử thách, bị cáo Phan Quốc P cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo Phan Quốc P phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

4. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Phan Quốc P 01 đầu thu dữ liệu nhãn hiệu AIHUA, màu đen.

5. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

6. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Quốc P phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mạc Thị Chiên